

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chuyển nội bộ vốn các công trình thuộc Chương trình MTQG nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn Chương trình MTQG nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và vốn vay Ngân hàng Thế giới - Chương trình MTQG nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn dựa trên kết quả tại 08 tỉnh đồng bằng sông Hồng năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 838/TTr-SKHĐT ngày 24/6/2016 về việc đề nghị điều chuyển nội bộ vốn các công trình thuộc Chương trình MTQG nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển nội bộ nguồn vốn các công trình thuộc Chương trình MTQG nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2015 chưa giải ngân với số tiền **413.246.000 đồng** (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm) cho công trình xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu (tại Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND tỉnh).

Điều 2. Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn có trách nhiệm sử dụng nguồn vốn đúng mục đích và quyết toán theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./v

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH^H.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Quỳnh

Phụ lục

Tình hình giải ngân vốn các công trình thuộc Chương trình MTQG nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2015

(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên)

DVT: đồng

Stt	Tên công trình	Kế hoạch vốn giao năm 2015	Số vốn đã giải ngân (tính đến ngày 24/6/2016)	Số vốn chưa giải ngân được
1	Công trình cấp nước xã Bạch Sơn, huyện Mỹ Hào	55.000.000	55.000.000	0
2	Công trình cấp nước xã Chi Đạo, huyện Văn Lâm	55.000.000	0	55.000.000
3	Công trình cấp nước xã Quang Hưng, huyện Phù Cù	70.000.000	36.754.000	33.246.000
4	Công trình cấp nước xã Bình Minh, huyện Khoái Châu	80.000.000	0	80.000.000
5	Công trình cấp nước xã Hồng Quang, huyện Ân Thi	95.000.000	0	95.000.000
6	Công trình cấp nước xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động	80.000.000	0	80.000.000
7	Công trình cấp nước thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ	35.000.000	0	35.000.000
8	Công trình cấp nước thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang	35.000.000	0	35.000.000
Tổng số		505.000.000	91.754.000	413.246.000